

Số: 04/2016/QĐ-HĐQT

Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2016

## QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TÁI BẢO HIỂM QUỐC GIA VIỆT NAM KỶ HỌP LẦN THỨ IV- NHIỆM KỶ III

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Kinh doanh Bảo hiểm và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 28GP/KDBH ngày 15/11/2004, và Giấy phép điều chỉnh số 28/GPĐC4/KDBH ngày 12/8/2014 của Bộ Tài chính;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam;
- Căn cứ kết quả thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị lần thứ 4, nhiệm kỳ III ngày 23/3/2016;

### QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1:** Phê duyệt báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán, trình ĐHCĐ thông qua.

**1. Phê chuẩn báo cáo tài chính riêng năm 2015, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.** Một số chỉ tiêu chính:

- Tổng tài sản: 6.372.268.111.284 VND
- Vốn chủ sở hữu: 2.561.432.135.350 VND
- Dự phòng nghiệp vụ:
  - + Dự phòng nhượng TBH: 1.940.659.038.257 VND
  - + Dự phòng Nhận TBH: 2.759.084.582.826 VND

Chỉ tiêu	Thực hiện 2014 VND	Thực hiện 2015 VND	KH 2015 VND	So sánh 2015/KH	So sánh 2015/14
<b>1. Doanh thu phí nhận TBH</b>	<b>1.592.758.773.958</b>	<b>1.618.441.954.053</b>	<b>1.610.000.000.000</b>	<b>100,52%</b>	
- Doanh thu phí nhận không bao gồm hoạt động thí điểm BHNN	1.512.456.200.118	1.617.142.212.907	1.610.000.000.000	100,44%	106,92%
- Doanh thu phí nhận hoạt động thí điểm BHNN	80.302.573.840	1.299.741.146			

<b>2. Phí giữ lại</b>	<b>564.559.749.975</b>	<b>613.958.172.788</b>			<b>108,75%</b>
- Phí giữ lại không bao gồm hoạt động thí điểm BHNN	558.246.487.399	613.443.959.092	572.000.000.000	107,24%	109,89%
- Phí giữ lại hoạt động thí điểm BHNN	6.313.262.576	514.213.696			
<b>3. Lợi nhuận hoạt động đầu tư tài chính và hoạt động khác</b>	<b>394.801.276.132</b>	<b>241.630.760.995</b>	<b>211.000.000.000</b>	<b>114,52%</b>	<b>61,20%</b>
<b>4. Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>446.351.702.627</b>	<b>274.741.182.954</b>	<b>250.000.000.000</b>	<b>109,89%</b>	<b>61,55%</b>
Trong đó: Lợi nhuận từ CLTG( không được dùng để chia cổ tức)	1.843.715.573	20.451.990.986			

**2. Phê chuẩn báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.** Một số chỉ tiêu chính:

- Tổng tài sản: 6.465.306.881.448 VND
- Vốn chủ sở hữu: 2.653.234.576.141 VND
- Dự phòng nghiệp vụ:
  - + Dự phòng nhượng TBH: 1.940.659.038.257 VND
  - + Dự phòng nhận TBH: 2.759.084.582.826 VND

**Điều 2:** Phê duyệt phương án phân phối lợi tức năm 2015 và trình ĐHĐCĐ thông qua, nội dung chủ yếu như sau:

**1. Các chỉ tiêu lợi nhuận thực hiện:**

- Lợi nhuận còn được phân phối tại 1/1/2015: 250.468.691.627 VND  
Trong đó: Lợi nhuận được phân phối: 202.979.161.594 VND  
Lợi nhuận không được phân phối (chênh lệch tỷ giá): 47.489.530.033 VND.
- Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2015: 225.033.568.563 VND  
Trong đó: Lợi nhuận được phân phối: 204.581.577.577 VND  
Lợi nhuận không được phân phối (chênh lệch tỷ giá): 20.451.990.986 VND.
- Lợi nhuận sau thuế lũy kế 31/12/2015: 475.502.260.190 VND  
Trong đó: Lợi nhuận được phân phối: 407.560.739.171 VND  
Lợi nhuận không được phân phối (chênh lệch tỷ giá): 67.941.521.019 VND

**2. Phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế 2015 trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn:**

- Trích lập quỹ dự trữ bắt buộc (5% LNST): 10.229.078.879 VND

- Trích lập Quỹ phát triển kinh doanh (2% LNST): 4.091.631.552 VND
- Quỹ khen thưởng (1,5% LNST): 3.068.723.664 VND
- Quỹ Phúc lợi Tổng Công ty (01 tháng lương thực hiện): 3.363.989.005 VND
- Phải trả cổ tức năm 2015 (tỷ lệ 15%): 196.613.905.500 VND
- Lợi nhuận còn lại: 258.134.931.590 VND
- Trong đó* : Lợi nhuận được phân phối: 190.193.410.571 VND
- Lợi nhuận không được phân phối (chênh lệch tỷ giá): 67.941.521.019 VND

**Điều 3:** Phê duyệt và trình ĐHĐCĐ thông qua thù lao (bao gồm cả thuế) của HĐQT, BKS, tổ thư ký HĐQT năm 2015 (Tỷ lệ và mức chi đã được HĐQT/ ĐHĐCĐ phê chuẩn): **3.326.824.990 VND.**

**Điều 4:** Phê chuẩn kế hoạch kinh doanh năm 2016 bao gồm các chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị: triệu VND

Chỉ tiêu	2016	2015	Tăng trưởng
Doanh thu phí nhận	1.730.000	1.617.142	7,0%
Doanh thu phí giữ lại	669.000	613.444	9,1%
Lợi nhuận trước thuế (không bao gồm chênh lệch tỷ giá đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối kỳ)	260.000	254.289	2,4%
Cổ tức dự kiến (%)	12%	15%	

NG T  
 HÂN  
 HIỂN  
 GIA  
 NAM  
 - TP. H

**Điều 5:** Thông qua Báo cáo giao dịch với bên có liên quan 2015 (báo cáo đính kèm).

**Điều 6:** Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT 2015 và Quý I/2016 (báo cáo đính kèm).

**Điều 7:**

1. Bổ nhiệm lại ông Mai Xuân Dũng chức vụ Phó Tổng giám đốc VINARE, thời hạn 03 năm tính từ ngày 01/4/2016;
2. Ông Mai Xuân Dũng được hưởng lương bậc II/IV hệ số Phó Tổng giám đốc từ ngày 01/4/2016 theo thang bảng lương hiện hành của VINARE, các lợi ích khác theo quy định của VINARE.

**Điều 8:** Nhất trí và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua đề xuất của Ban kiểm soát:

1. Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập để lựa chọn sử dụng kiểm toán năm 2016, bao gồm các công ty sau:
  - a. Công ty TNHH KPMG Việt nam
  - b. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

- c. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E & Y)
  - d. Công ty Pricewaterhouse Coopers (PWC)
2. Ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn 01 công ty kiểm toán độc lập trong danh sách đã phê duyệt để sử dụng kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016.

**Điều 9:** HĐQT ủy quyền Chủ tịch HĐQT phê chuẩn các tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên 2016 và giải quyết các công việc phát sinh khác liên quan đến việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2016.

**Điều 10:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổng Giám đốc Tổng công ty và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS, BGD
- Lưu: Thư ký HĐQT, TH, ĐT

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Lê Song Lai**

